TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 499/2019/HSST
Ngày: 28/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa
Ông Trần Văn Chánh
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh - CBTA
Đại diện VKSND TP.B tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Duy Sỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân Tp B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 460/2019/HSST ngày 25/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 457/2019/HSST - QĐ ngày 08/10/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Quốc S**, sinh năm 1997.
Nơi cư trú: P. Bửu Hòa, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Không.
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không
Trình độ học vấn: 11/12
Họ tên cha: Trần Việt Hùng; sinh năm: 1965
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Mai; sinh năm: 1966
Bị can là con duy nhất trong gia đình;
Tiền án, tiền sự: không
Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/5/2019, chuyển giam theo lệnh số 241 ngày 16/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP B hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP B. (Có mặt)

- ***Bị hại***: anh Võ Hồ Tấn Lộc, sinh năm 1994.
Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt).
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1965. Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2019 Trần Quốc S có quen biết một số đối tượng tên N, M (không rõ nhân thân lai lịch) và đến phòng trọ của M đánh bạc được thua bằng tiền, do thua hết Sang có mượn của N 5.000.000đ (năm triệu đồng), sau đó S đã trả cho N 2.000.000đ (hai triệu đồng), còn thiếu lại 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Do không có tiền trả cho N nên 22 giờ 00 phút ngày 07/5/2019, tại phòng trọ của S, địa chỉ khu phố 3 phường Q, TP B, có anh Võ Hồ Tấn L, sinh năm: 1992 điều khiển xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 60F1-xxx.xx của L chở bạn gái đến phòng S chơi với bạn gái của S (do bạn gái L quen biết bạn gái S còn L và S không quen nhau) nên S đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh L đem đi cầm lấy tiền trả nợ. Thực hiện ý định trên, S giả vờ hỏi anh L mượn xe đi mua đồ rồi về sẽ trả lại, tưởng thật anh L đồng ý cho S mượn xe. S lấy được xe đã gọi điện thoại cho Trần Văn L (không rõ địa chỉ) để cầm xe với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) và lấy tiền trả nợ cho N. Không thấy S về trả xe như đã hứa, biết bị S lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên anh L đã trình báo Công an Phường Q TP B lập hồ sơ và chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP B xử lý theo quy định. Quá trình điều tra, sang thừa nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 60F1-xxx.xx là tài sản của anh Võ Hồ Tấn L (do bà Nguyễn Thị Th mẹ ruột L đứng tên chủ sở hữu) bị S chiếm đoạt sau đó mang đi cầm cho Trần Văn L, qua xác minh L không có mặt tại địa phương nên không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 126/TCKH-HĐĐG ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B đã kết luận: "01 (một) xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 60F1-xxx.xx, có giá trị định giá là 20.045.000 đồng (hai mươi triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Về dân sự: anh Võ Hồ Tấn L (do bà Nguyễn Thị Th mẹ ruột L đứng tên chủ sở hữu) yêu cầu bồi thường giá trị xe là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Tại cáo trạng số: 472/CT-VKSBH ngày 24/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân TP B đã truy tố bị cáo Trần Quốc S về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc S mức án từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Ý kiến bị cáo: Đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc S đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 07/5/2019, tại phòng trọ địa chỉ khu phố 3 phường Q, TP B, Trần Quốc S có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Võ Hồ Tấn L, sinh năm: 1992 điều khiển xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 60F1-xxx.xx, có giá trị định giá là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) bị phát hiện và xử lý theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc S đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 174 BLHS, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận biết được hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Do tham lam, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn bất chấp hậu quả thực hiện tích cực hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người bị hại, bị cáo chưa bồi thường và tài sản chưa thu hồi được. Vì vậy, cần có mức án nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, HĐXX có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp, người bị hại đã nhận lại tài sản, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

- *Về bồi thường dân sự:* anh Võ Hồ Tấn L (do bà Nguyễn Thị Th mẹ ruột L đứng tên chủ sở hữu) yêu cầu bồi thường giá trị xe là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) và bị cáo đồng ý bồi thường.

Vật chứng:

- 01 (một) xe xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 60F1-xxx.xx là tài sản của anh Võ Hồ Tấn L (do bà Nguyễn Thị Th mẹ ruột L đứng tên chủ sở hữu) bị S chiếm đoạt sau đó mang đi cầm cho Trần Văn L, qua xác minh L không có mặt tại địa phương nên không thu hồi được.

Đối với hành vi đánh bạc của Trần Quốc S với các đối tượng tên M, N và một số đối tượng khác không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Trần Văn L là người nhận cầm xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 60F1-xxx.xx do S chiếm đoạt của anh L, hiện không rõ địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2] Hành vi, Quyết định tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi, quyết định tố tụng của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP B trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng quy định của pháp luật. Quan điểm về hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận;

Bị cáo phải chịu án phí HSST, DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc S phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc S: 01 (một) năm 02 (hai)tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2019.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải nộp 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ theo luật định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

* *Nơi nhận*:
- VKS TP B (2)
- CABH – BC (3)
- TAT.ĐN(1)
- THA.TPBH (5)
- Người bị hại (1)
- Lưu. (2)
- Sở tư pháp (1)

Nguyễn Thị Phương Hảo